

Số: BC/CKĐA/BKS

Hà Nội, ngày tháng 2 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi;
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi;
- Căn cứ Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau :

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

A. Về số lượng và cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát:

Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi gồm có:

1. Ông Nguyễn Anh Dũng: Trưởng ban;
2. Ông Hoàng Như Thái: Thành viên;

B. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;

2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành, thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;

3. Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính Quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; Thẩm định Báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên;

4. Một số hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:

- Tham dự họp tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về nâng cao công tác quản lý chi phí sản xuất kinh doanh, xây dựng một số quy chế nội bộ và một số công tác khác của Công ty;

- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;
- Thực hiện một số nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng/ Ban nghiệp vụ/ Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao.

Chi phí cho hoạt động của Ban Kiểm Soát thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ; không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào khác.

II. KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty “đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh LICOGI tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Ban Kiểm Soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

A. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

1. Tóm tắt các chỉ tiêu thực hiện: (Chi tiết Bảng số 01)

DVT: Triệu đồng

Bảng số 01:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Năm 2018		Thực hiện so kế hoạch		Tăng trưởng 2018/2017	
			Kế hoạch	Thực hiện	+/-	%	+/-	%
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4-3</i>	<i>6=5/3</i>	<i>7=4-2</i>	<i>8=7/2</i>
1	Doanh thu thuần	1,188,393	1,410,670	1,261,768	-148,902	-10.56%	73,375	6.17%
2	Lợi nhuận sau thuế	89,533	95,024	109,001	13,977	14.71%	19,468	21.74%
3	Tổng quỹ lương	110,403	124,630	117,437	-7,193	-5.77%	7,034	6.37%
5	Tỷ lệ cổ tức	20%	15.0%	27.5%	0	183	0	0.00%
6	Tổng Đầu tư XDCB	9,307	170,852	55,882	-114,970	-67.29%	46,575	500.43%

Nhìn chung, tình hình hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty các chỉ tiêu và sản lượng, doanh thu gần hoàn thành kế hoạch, có chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế vượt 14,71% kế hoạch (tương ứng: 13,98 tỷ đồng) và tăng 21,74% so với năm 2017 (tương ứng: 19,47 tỷ đồng).

2. Các chỉ tiêu doanh thu - Chi phí - Lợi nhuận thực hiện so cùng kỳ năm trước

Bảng sau đây thể hiện kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2018, có so sánh với cùng kỳ năm 2017: (Chi tiết: Bảng số 02)

Bảng số 02:

ĐVT : Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018	Tăng trưởng 2018/2017
1	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,188,393	1,261,768	106.17%
2	Giá vốn hàng bán	1,058,425	1,138,293	107.55%
3	Lợi nhuận gộp	129,968	123,475	95.00%
4	Chi phí tài chính	19,897	19,265	96.82%
5	Chi phí bán hàng	31,668	28,114	88.78%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	51,997	64,999	125.01%
7	Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh	30,012	21,397	71.29%
8	Lợi nhuận (sau thuế) được nhận từ công ty liên doanh liên kết	65,953	91,959	139.43%
9	Lợi nhuận sau thuế	89,533	109,001	121.74%

Như vậy, doanh thu thuần của Công ty trong năm đạt 1,261,768 tỷ đồng tăng 6.17% so với năm 2017, lợi nhuận gộp trong năm 2018 đạt 123 tỷ đồng. Đây là kết quả của việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể của Hội đồng quản trị cũng như sự phối hợp của Ban điều hành trong việc triển khai các quyết sách đó.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành cùng với sự nỗ lực của toàn thể các cán bộ công nhân viên của Công ty đã thực hiện đầy mạnh công tác kiểm soát quá trình, tiết kiệm chi phí để đạt được kết quả kinh doanh hết sức ấn tượng và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đề ra: Lợi nhuận sau thuế tăng 21,74% so với năm 2017 và vượt 14,71% kế hoạch năm. Trong đó, lợi nhuận trước thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 21,4 tỷ đồng giảm 28,71% so với năm 2017; lợi nhuận sau thuế nhận được từ Công ty liên doanh liên kết năm 2018 đạt 92 tỷ đồng tăng 39,43% so với năm 2017.

B. Phân tích đánh giá tình hình tài chính của Công ty

1. Một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty

ĐVT : Triệu đồng

Bảng số 03:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		Tăng/ giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	663,910	73%	665,121	70%	1,211
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	32,479	4%	26,752	3%	-5,727
-	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	20,000	2%	0	0%	-20,000
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	408,642	45%	418,319	44%	9,677
-	Hàng tồn kho	200,535	22%	215,629	23%	15,094
-	Tài sản ngắn hạn khác	2,254	0%	4,421	0%	2,167
2	Tài sản dài hạn	248,705	27%	281,132	30%	32,427
-	Tài sản cố định	73,991	8%	88,050	9%	14,059
-	Tài sản dở dang dài hạn	2,224	0%	21,504	2%	19,280
-	Đầu tư tài chính dài hạn	159,253	17%	159,253	17%	0
-	Chi phí trả trước dài hạn	13,237	1%	12,325	1%	-912
A	TỔNG TÀI SẢN	912,615	100%	946,253	100%	33,638
1	Nợ phải trả	491,660	54%	509,297	54%	17,637
-	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>479,522</i>	<i>53%</i>	<i>483,410</i>	<i>51%</i>	<i>3,888</i>
-	<i>Nợ dài hạn</i>	<i>12,138</i>	<i>1%</i>	<i>25,887</i>	<i>3%</i>	<i>13,749</i>
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	420,955	46%	436,956	46%	16,001
-	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>310,000</i>	<i>34%</i>	<i>310,000</i>	<i>33%</i>	<i>0</i>
-	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>39,191</i>	<i>4%</i>	<i>48,116</i>	<i>5%</i>	<i>8,925</i>
-	<i>Quỹ khác thuộc VCHS</i>	<i>840</i>	<i>0%</i>	<i>839</i>	<i>0%</i>	<i>-1</i>
-	<i>Lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>70,924</i>	<i>8%</i>	<i>78,001</i>	<i>8%</i>	<i>7,077</i>
B	TỔNG NGUỒN VỐN	912,615	100%	946,253	100%	33,638

So với đầu năm, tổng giá trị tài sản cũng như tổng nguồn vốn của Công ty tăng 33,6 tỷ đồng tương ứng tăng 3,68%.

Về tài sản: So với tài sản dài hạn thì tài sản ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế hơn với tỷ trọng 70% trên tổng tài sản của Công ty, đạt 665 tỷ đồng trên tổng tài sản là 946 tỷ đồng.

- Tài sản ngắn hạn tăng hơn 1 tỷ đồng (tăng 0,18% so với đầu năm), trong đó giá trị các khoản phải thu ngắn hạn tăng 9,677 tỷ đồng (tương ứng tăng 2,36% so với đầu năm).

- Tài sản dài hạn tăng hơn 32 tỷ đồng (tương ứng tăng 13,04% so với đầu năm), nguyên nhân chủ yếu là do tăng tài sản cố định và tài sản dở dang đang đầu tư.

Về nguồn vốn: Cả nợ phải trả và vốn chủ sở hữu đều tăng so với đầu năm, trong đó nợ phải trả là: 509,3 tỷ đồng (chiếm 54% tổng nguồn vốn); vốn chủ sở hữu đạt 437 tỷ đồng (chiếm 46% tổng nguồn vốn).

Về cân đối tài sản - nguồn vốn: Tính đến thời điểm 31/12/2018, với nguồn vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn lớn hơn tài sản dài hạn, Công ty đảm bảo đủ tài trợ cho tài sản

dài hạn và không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Bảng số 04:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Chênh lệch
	<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3-2</i>
I	Các chỉ số thanh toán			
1	Hệ số tài trợ vốn chủ sở hữu (VCSH/Tổng TS)	0.46	0.46	0.00
3	Hệ số thanh toán tổng quát (Tổng TS/Nợ phải trả)	1.86	1.86	0.00
3	Hệ số thanh nợ ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1.38	1.38	0.00
4	Hệ số thanh toán nhanh (Tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)	0.07	0.06	-0.01
II	Các chỉ số lợi nhuận			
1	Tỷ suất sinh lời của TS (ROA) (LN trước thuế/Tổng TS bình quân)	11.15%	12.19%	1.04%
2	Tỷ suất sinh lời của Vốn chủ sở hữu ROE (LN sau thuế/VCSH bình quân)	23.5%	25.4%	1.91%
III	Các chỉ số hoạt động			
1	Vòng quay vốn lưu động (DT thuần/TSNH bình quân)	1.95	1.90	-0.05
2	Số vòng quay tổng tài sản (DT thuần/Tổng TS bình quân)	1.38	1.36	-0.02
3	Vòng quay các khoản phải thu (DT thuần/Các khoản phải thu bình quân)	4.61	4.10	-0.51

Qua bảng phân tích trên cho thấy hệ số tài trợ vốn chủ sở hữu của Công ty tương đương năm 2017 (đạt 0,46 lần) chứng tỏ Công ty tương đối tự chủ trong hoạt động tài chính.

Hệ số khả năng thanh toán tổng quát tương đương năm 2017 (đạt 1,86 lần), chỉ tiêu này cả 2 thời điểm đều cao, chứng tỏ khả năng thanh toán các khoản nợ trong dài hạn của Công ty được đảm bảo.

Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn năm 2018 tương đương với năm 2017 (đạt 1,38 lần), chỉ tiêu này lớn hơn 1 khá nhiều chứng tỏ công ty đảm bảo được khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

Hệ số thanh toán nhanh năm 2018 giảm 0,01 lần (đạt 0,06 lần) chỉ số này của Công ty khá thấp và nhỏ hơn 0,5; Công ty cần cải thiện khả năng thanh toán nhanh trong năm tới.

Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA) năm 2018 tăng so với năm 2017 là 1,04% (đạt 12,19%), chứng tỏ khả năng sinh lời từ tài sản của Công ty đã được cải thiện tốt.

Tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2018 tăng so với năm 2017 là 1,91% (đạt 25,4%), như vậy Công ty có thể tăng vốn để thực hiện quá trình kinh doanh.

Vòng quay vốn lưu động năm 2018 giảm 0,05 vòng (đạt 1,9 vòng) chứng tỏ việc sử dụng vốn lưu động của Công ty khá tốt.

Vòng quay tổng tài sản năm 2018 giảm 0,02 vòng (đạt 1,36 vòng) cũng là một chỉ số khá tốt phản ánh việc sử dụng tài sản của Công ty

Qua phân tích các chỉ tiêu tài chính như trên, Ban kiểm soát đánh giá Công ty có tình hình tài chính tốt, khả năng thanh toán đảm bảo, hiệu quả kinh doanh tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

C. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm 2018, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2019. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong năm 2018 về các mặt hoạt động của Công ty.

D. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát :

1. Đẩy mạnh các biện pháp nhằm hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý, chi phí bán hàng nhằm tăng hiệu quả từ lĩnh vực SXKD chính;

2. Tiếp tục duy trì và phát huy uy tín của Công ty với các tổ chức tín dụng cũng như với các đối tác.

3. Tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu, giảm hàng tồn kho; tiếp tục có các giải pháp hiệu quả hơn nữa để tăng vòng quay vốn lưu động;

4. Đối với Nhà máy nhôm cần rà soát lại định mức các khoản mục chi phí để nâng cao việc quản lý chi phí và có biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được giao từ đầu năm bởi trong năm 2018 tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu của nhà máy nhôm không đạt kế hoạch đặc biệt đối với nhóm các công trình tỷ suất lợi nhuận thực hiện không đạt so với khi lập dự toán.

5. Tăng cường công tác tiếp thị, giới thiệu sản phẩm truyền thống, mở rộng mạng lưới kinh doanh đặc biệt là tiếp cận với các công trình có nguồn vốn tốt, rõ ràng để tăng sản lượng lĩnh vực thi công công trình nhôm, các sản phẩm khác...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát định kỳ theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần vào sự phát triển của Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi người lao động.

- Thực hiện các chuyên đề về kiểm soát như : chương trình kiểm soát chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại nhà máy nhôm.

- Đảm bảo ít nhất một thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.

- Thực hiện các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông;

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2019. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi gửi:

- Như trên
- HĐQT, TGD
- Lưu BKS.

NGUYỄN ANH DŨNG